

Bản án số: 120/2022/HS-ST

Ngày: 13-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Chi

Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh năm: 1987 tại tỉnh D; Hộ khẩu thường trú: TDP A, phường B, thành phố C, tỉnh D; Nơi cư trú: Số A đường B, Tổ C, khu phố D, phường E, thành phố F, Thành phố J; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; Có vợ và 01 con, sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2021. (Có mặt)

Bị hại:

Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số A đường B, khu phố C, phường D, thành phố E. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/12/2021, anh Nguyễn Chí H điều khiển xe mô tô Yamaha, biển số 76E1-183.96 lưu thông trên đường Lê Văn Việt, hướng từ ngã ba Mỹ Thành về Chợ Nhỏ để về nhà. Khi đến ngã ba Lê Văn Việt - Man Thiện xảy ra va chạm vào sau xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 59X3-619.19 do anh Bùi Hoàng K điều khiển chở chị Võ Kim N phía sau. Do hai bên không giải quyết được nên xảy ra cãi nhau. Lúc này, chị N điện thoại trình báo Công an phường Tăng Nhơn Phú A đến giải quyết vụ việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Tăng Nhơn Phú A phân công thiếu tá Nguyễn Huy H là cán bộ Công an phường Tăng Nhơn Phú A và anh Trần Tuấn K là bảo vệ dân phố xuống giải quyết và bảo vệ hiện trường. Khi đến hiện trường, anh H thấy chị N và H cự cãi lớn tiếng, không thỏa thuận được. H điện thoại báo Chỉ huy Công an phường để lực lượng Công an giao thông đến giải quyết. Lúc này, H điện thoại cho bạn là Lê Tuấn A biết việc H bị tai nạn, nhờ Tuấn A đến giải quyết. Khoảng 30 phút sau, Tuấn A điều khiển xe mô tô đến nói chuyện, xin lỗi chị N nhưng hai bên không thỏa thuận được. Lúc này, Tuấn A đến gặp H và nói cho hai bên thương lượng với nhau, và xin lại chìa khóa xe nhưng H không đồng ý. Tuấn A bức xúc xông đến kê chân quật ngã H xuống đường, tiếp tục dùng chân phải đá một cái vào mặt H, làm H chảy máu mũi. Thấy vậy, K và người dân đi đường can ngăn, giữ Tuấn A lại, đưa về Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, còn H được đưa đi cầm máu tại Bệnh viện Lê Văn Việt. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng: 01 USB chứa hình ảnh Lê Tuấn A có hành vi cản trở người thi hành công vụ. (Kèm theo hồ sơ)

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/12/2021, anh Nguyễn Huy H có đơn từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSTPTĐ ngày 17/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Lê Tuấn A về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Tuấn A về tội “Chống người thi hành công vụ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Tuấn A mức án 04 tháng 11 ngày tù; Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, đã xác định vào khoảng 22 giờ ngày 02/12/2021, tại ngã ba Lê Văn Việt - Man Thiện, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, do bức tức vì không xin lại được chìa khoá xe nên Lê Tuấn A dùng chân phải quật ngã và đá một cái vào mặt anh Nguyễn Huy H là cán bộ của Công an phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức đang thi hành công vụ và cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của anh Nguyễn Huy H.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Lê Tuấn A về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để có mức án nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, bảo vệ người thi hành công vụ.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố là người có công với cách mạng, là thương binh, được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng 3, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Do không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 USB chứa hình ảnh Lê Tuấn A có hành vi cản trở người thi hành công vụ cần tiếp tục lưu kèm hồ sơ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A 04 (Bốn) tháng 11 (Mười một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2021.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Tuấn A nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình